



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Nam châm tủ lạnh epoxy tùy chỉnh cho logo, ảnh và quà lưu niệm

Product Image













Details

Tiêu đề SEO: Nam châm tủ lạnh epoxy tùy chỉnh cho logo, ảnh và quà lưu niệm Mô tả meta: Lên kế hoạch nam châm tủ lạnh epoxy tùy chỉnh với hình in và lớp vòm bóng. So sánh các lựa chọn mặt lưng, xem xét kiểm tra mẫu và chuẩn bị yêu cầu báo giá rõ ràng.

Nam châm tủ lạnh epoxy tùy chỉnh kết hợp hình in, lớp vòm trong suốt nổi và mặt lưng từ tính. Sản phẩm tạo hiệu ứng bóng cho logo, ảnh chụp và thiết kế quà lưu niệm. Trước hết, hãy xác định kích thước thành phẩm, hình in, bề mặt sử dụng dự kiến và bao bì; xác nhận hiệu năng từ tính, ngoại quan và độ bền bằng mẫu vật lý đã được phê duyệt.

Dành cho người mua quà lưu niệm, đội ngũ quảng bá và đơn vị tổ chức sự kiện: dạng sản phẩm này đưa hình ảnh in vào một vật phẩm trưng bày nhỏ. Hình minh họa điểm đến có thể làm điểm nhấn cho bộ sưu tập quà lưu niệm; logo công ty có thể nhận diện quà tặng quảng bá; ảnh và ngày tháng có thể cá nhân hóa vật kỷ niệm sự kiện. Mỗi ứng dụng cần cân bằng khác nhau giữa hình in để đọc, cách trình bày và tính thực dụng.

Mặt trước bóng đẹp không nên che giấu một quy cách chưa chắc chắn. Nam châm có thể trông thuyết phục trên bản mô phỏng kỹ thuật số nhưng khi nhận hàng lại có chữ khó đọc, bọt khí nhìn thấy được hoặc mặt lưng không phù hợp. Những vấn đề này khó xử lý hơn khi toàn bộ đơn hàng đã được in, đóng gói và phân bổ cho sự kiện hoặc đợt ra mắt bán lẻ.

Giải pháp mua hàng là phê duyệt toàn bộ cấu tạo, không chỉ hình ảnh. Hãy xác định nam châm phải hiển thị gì, sẽ dùng ở đâu, được đóng gói thế nào và cần bằng chứng gì trước sản xuất. Hướng dẫn này phân biệt nhận diện sản phẩm đã xác lập với các lựa chọn vẫn cần báo giá, làm mẫu hoặc thử nghiệm.



Mục lục

- [Điều gì làm nam châm in có lớp vòm epoxy khác biệt?](#)
- [Cách quy định kích thước, độ dễ đọc và mặt lưng từ tính?](#)
- [Cần chuẩn bị hình in thế nào trước khi làm mẫu?](#)
- [Quy trình phê duyệt sản xuất nên bao gồm những gì?](#)
- [Những kiểm tra nào làm cho việc phê duyệt mẫu có ý nghĩa?](#)
- [Cách so sánh định dạng, báo giá và kế hoạch giao hàng?](#)
- [Các điểm chính để ra quyết định mua hàng tốt hơn](#)
- [Biến thiết kế của bạn thành yêu cầu báo giá có quy cách rõ ràng](#)

Điều gì làm nam châm in có lớp vòm epoxy khác biệt? ↑

Nam châm tủ lạnh có vòm epoxy in theo yêu cầu, với hình in nằm bên dưới lớp vòm trong suốt nhô cao, kết hợp với lớp nền từ tính.

Sản phẩm này khác với quà lưu niệm bằng nhựa đúc tạo hình hoặc vật đúc thủ công có hoa khô. Các sản phẩm đó có thể xuất hiện trong cùng kết quả tìm kiếm, nhưng khuôn, phương pháp lắp ráp và yêu cầu báo giá của chúng không thể thay thế cho nhau. Sự khác biệt giữa định dạng in có lớp vòm, acrylic, đúc khuôn và kim loại được minh họa trong hướng dẫn cấu tạo nam châm của A&H^[1].

Cũng cần phân biệt lớp vòm trang trí với lớp phủ bảo vệ mỏng dùng cho một số nam châm công nghiệp. Kết quả chống ăn mòn của một linh kiện từ tính phủ epoxy không chứng minh khả năng chống trầy xước, độ trong suốt hoặc tuổi thọ sử dụng của nam châm tủ lạnh in hình.

Xác nhận vật liệu nền, công thức nhựa, cấu tạo nền, kích thước, trọng lượng đơn vị, số lượng đặt hàng tối thiểu và thời gian sản xuất qua báo giá hoặc mẫu. Cả thông số của đối thủ lẫn mô tả vật liệu chung đều không xác lập được các giá trị này.

Cách quy định kích thước, độ dễ đọc và mặt lưng từ tính? [↑](#)

Bắt đầu từ thông điệp mà người xem cần nhận ra

Hãy chọn ưu tiên thị giác trước khi chọn đường viền. Tên địa điểm, chân dung hoặc logo công ty cần đủ không gian để vẫn dễ nhận biết ở kích thước thành phẩm. Thông tin liên hệ cần bố cục khác với hình minh họa trang trí. Đừng thu nhỏ cả tờ giới thiệu thành một nam châm chỉ vì mọi chi tiết đều vừa trên màn hình.

Với vật kỷ niệm sự kiện, hãy kiểm tra tên và ngày tháng ở kích thước thực. Với thiết kế quảng bá, hãy tách nhận diện chính khỏi thông tin liên hệ phụ. Nếu cần mã QR, hãy đưa việc quét trên mẫu hoàn thiện có lớp vòm vào kế hoạch phê duyệt; chỉ tệp kỹ thuật số chưa phải là kiểm tra quét hoàn tất.



Hạng mục quy cách	Thông tin cần ghi nhận	Cơ sở phê duyệt
Kích thước thành phẩm	Chiều rộng và chiều cao tính bằng mm; đường viền đã phê duyệt	Mẫu vật lý đã đo và bản vẽ
Độ dày cấu tạo	Tổng độ dày và độ dày các lớp liên quan tính bằng mm	Quy cách nhà cung cấp được xác nhận đối chiếu với mẫu
Khối lượng đơn vị	Khối lượng nam châm thành phẩm tính bằng g	Mẫu đã đo; chưa có giá trị hiện tại

Hạng mục quy cách	Thông tin cần ghi nhận	Cơ sở phê duyệt
Hình in	Phiên bản tệp, hướng, văn bản và tham chiếu màu	Bản duyệt đã phê duyệt và bản in vật lý
Mặt lưng từ tính	Vật liệu, kích thước, vị trí và phương pháp gắn	Cấu tạo được lập hồ sơ và thử nghiệm chức năng
Mục đích sử dụng	Trung bày trang trí hoặc nhiệm vụ giữ giấy xác định	Thử trên bề mặt và điều kiện tải dự kiến

Các trường này là mẫu biểu mua hàng, không phải danh sách quy cách hàng có sẵn. Việc ghi kích thước bằng mm và khối lượng bằng g giúp so sánh báo giá dễ hơn mà không coi mô tả ước lượng như “nhỏ” hoặc “loại chịu lực cao” là yêu cầu có thể đo lường.

Chọn mặt lưng phù hợp với toàn bộ sản phẩm hoàn thiện

Lớp vòm trang trí làm tăng khối lượng nhưng không tăng lực từ. Vì vậy, khả năng tương thích bề mặt, tiếp xúc từ tính và chất lượng gắn kết phải thuộc cùng một quy cách. hướng dẫn khắc phục sự cố của CreatePins^[2] xác định đây là các yếu tố riêng góp phần gây trượt và bong tách.

Mặt lưng ferrite mềm và các linh kiện từ tính rời là các phương án cấu tạo cần trao đổi, không phải lựa chọn đã được xác nhận cho mã tham chiếu này. Hãy hỏi cách bố trí được đề xuất, cách cố định và liệu mặt tiếp xúc có còn phẳng hay không. Một linh kiện mạnh hơn tự nó không xác minh được việc gắn mặt trước trang trí.



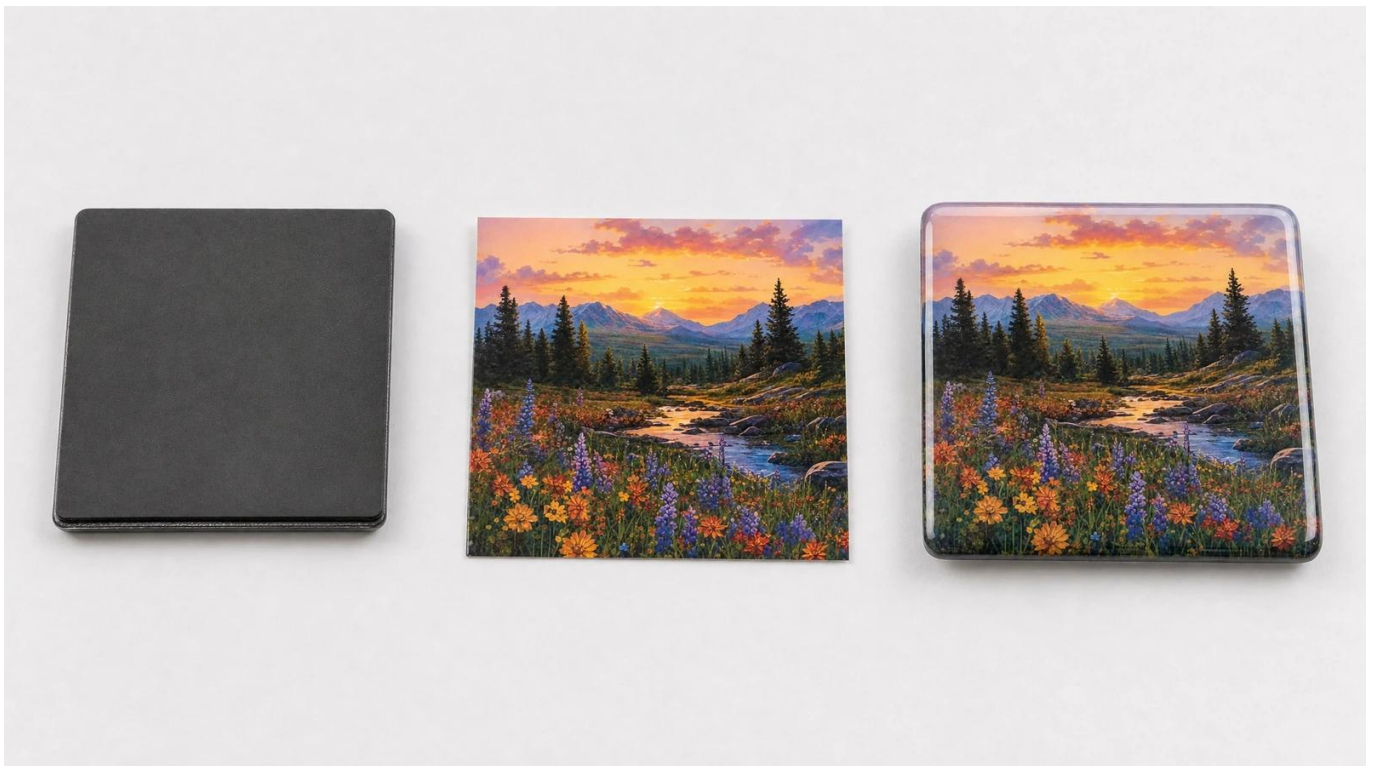
Hãy kiểm tra thiết bị hoặc tấm trưng bày dự kiến thay vì cho rằng mọi bề mặt trông như kim loại đều phù hợp. Kiểm tra lực hút ban đầu chỉ xác lập khả năng tương thích bề mặt. Khả năng giữ và số lượng giấy phụ thuộc vào kích thước vật lý thành phẩm, điều kiện tải và việc xác nhận bằng mẫu; chưa có khả năng nào được xác lập cho sản phẩm này.

Cần chuẩn bị hình in thế nào trước khi làm mẫu? [↑](#)

Hãy cung cấp tệp hình gốc thay vì ảnh chụp màn hình khi có thể. Bao gồm kích thước thành phẩm, đường viền dự kiến và toàn bộ văn bản phải còn dễ đọc. Tách hướng dẫn về hình dạng cắt khỏi hướng dẫn về hình in để nhà cung cấp có thể nhận diện mọi xung đột trước khi chuẩn bị bản duyệt.

Đối với ảnh chụp hoặc tệp đồ họa raster khác, mục tiêu chuẩn bị khoảng 300 dpi ở kích thước in cuối cùng, chứ không phải thông số tệp chính thức đã được nhà máy xác nhận. Hãy yêu cầu yêu cầu thực tế về tệp, vùng tràn (bleed) và vùng an toàn trước khi xuất tệp cuối cùng; thay đổi cài đặt độ phân giải không khôi phục các chi tiết đã mất khỏi ảnh gốc.

- **Rà soát văn bản:** xác nhận chính tả, ngày tháng, số điện thoại và phiên bản logo đã phê duyệt.
- **Rà soát đường viền:** xác định các chi tiết hẹp hoặc nằm quá gần nhau cần kiểm tra tính khả thi.
- **Rà soát màu sắc:** cung cấp tham chiếu mong muốn và thống nhất cách đánh giá mẫu vật lý.
- **Rà soát hình ảnh:** kiểm tra vùng cắt và chi tiết ở kích thước thành phẩm yêu cầu.
- **Kiểm soát phiên bản:** gán phiên bản hình in rõ ràng cho từng thiết kế và số lượng đặt hàng của thiết kế đó.



Bản duyệt kỹ thuật số hữu ích để xác nhận bố cục, hướng và nội dung. Nó không xác lập ngoại quan nhựa cuối cùng, màu sắc dưới lớp vòm, hoàn thiện cạnh hoặc hiệu năng từ tính. Hãy giữ việc phê duyệt kỹ thuật số và phê duyệt mẫu vật lý là hai quyết định riêng, đặc biệt khi màu thương hiệu hoặc chi tiết nhỏ quan trọng.

Quy trình phê duyệt sản xuất nên bao gồm những gì? [↑](#)

Nam châm có vòm in thường bao gồm chuẩn bị tệp đồ họa, in ấn, phủ vòm, đóng rắn, lắp ráp nam châm và kiểm tra. Các mô tả của nhà sản xuất như tổng quan sản xuất của A&H^[3] cung cấp bối cảnh quy trình, nhưng không mô tả tuyến sản xuất cho sản phẩm này.

1. **Xác nhận cấu tạo.** Xác định vật liệu nền in, vật liệu lớp vòm, mặt lưng và phương pháp gắn. Giải quyết mọi đề xuất thay thế vật liệu trước khi làm mẫu.
2. **Phê duyệt hình in.** Kiểm tra bản duyệt sản xuất theo kích thước yêu cầu và phiên bản thiết kế.
3. **Đánh giá mẫu vật lý.** Kiểm tra cùng lúc mặt in, lớp vòm, các cạnh và cụm từ tính.
4. **Thiết lập tiêu chí chấp nhận.** Thống nhất điều kiện kiểm tra, phép thử và cách xử lý kết quả không đạt.
5. **Phát hành đơn hàng đã xác định.** Liên kết mẫu đã phê duyệt với số lượng, phân bổ thiết kế, bao bì và lịch trình đã thống nhất.



Thời gian đóng rắn phải theo hệ vật liệu đã chọn và điều kiện sản xuất thực tế. Không chuyển công thức nhựa tự làm, tỷ lệ pha trộn hoặc thời gian tháo khuôn sang lớp vòm thương mại chưa xác định. Báo giá nên phân biệt chuẩn bị mẫu, sản xuất sau phê duyệt và vận chuyển thay vì trình bày chúng như một cam kết giao hàng mơ hồ.

Giữ lại mẫu đã phê duyệt hoặc hồ sơ tham chiếu đã thống nhất. Nếu hình in, nhựa, vật liệu nền, mặt lưng từ tính hoặc bao bì thay đổi về sau, hãy nêu rõ thay đổi và xác định nội dung cần kiểm tra lại. Đơn đặt lại với cấu tạo đã sửa đổi không nên tự động kế thừa phê duyệt của mẫu trước.

Những kiểm tra nào làm cho việc phê duyệt mẫu có ý nghĩa?



Kiểm tra ngoại quan và độ gắn kết riêng biệt

Dùng điều kiện quan sát đã thống nhất để kiểm tra bọt khí, bụi, vết bề mặt, cạnh không đều và lỗi in. Ghi lại vị trí lỗi và việc lỗi đó có che khuất yếu tố thiết kế quan trọng hay không. Bọt khí trên khuôn mặt hoặc logo cần quyết định chấp nhận rõ ràng thay vì thảo luận mơ hồ về “đặc tính thủ công”.

Kiểm tra riêng mặt sau để phát hiện cạnh bị hở, bong tách và tiếp xúc không đều. Thống nhất số lượng mẫu, điều kiện kiểm tra và tiêu chí chấp nhận trước khi thử. Không có cơ sở được cung cấp để

khẳng định tỷ lệ đạt cụ thể, mức cho phép bột khí chung hoặc chương trình kiểm tra đã hoàn tất.



Hạng mục kiểm tra	Ghi trong kế hoạch kiểm tra	Nội dung được xác lập
Ngoại quan	Điều kiện quan sát, vị trí lỗi và mẫu tham chiếu đã phê duyệt	Liệu bề mặt mẫu có đáp ứng tiêu chí trực quan đã thống nhất hay không
Kích thước và khối lượng	Giá trị mm và g đã đo, kèm nhận diện mẫu	Liệu mẫu có khớp với cấu tạo đề xuất hay không
Thử giữ theo phương thẳng đứng	Bề mặt, hướng, điều kiện tải, thời gian quan sát và chuyển động	Hiệu năng trong thiết lập mẫu xác định đó
Tính toàn vẹn gắn kết	Phương pháp thao tác hoặc bám dính đã thống nhất và hiện tượng bong tách quan sát được	Liệu các lớp đã lắp ráp có tiếp tục gắn với nhau theo phương pháp đó hay không
Đánh giá môi trường	Phương pháp phơi nhiễm, thời lượng và tình trạng trước-sau	Bằng chứng chỉ giới hạn ở cấu tạo và điều kiện đã thử
Kiểm tra đóng gói xuất hàng	Phân bố thiết kế, số lượng và cách bố trí bảo vệ	Liệu lô hàng có khớp với hướng dẫn đóng gói đã phê duyệt hay không

Hồ sơ thử nghiệm hữu ích gồm cả phương pháp lẫn kết quả. Nếu phép đo lực kéo được báo cáo bằng N, hãy lưu lại thiết lập và hướng đo; không coi đó là mức đánh giá khả năng giữ giấy tự động. Khả năng chức năng vẫn phụ thuộc vào kích thước vật lý, điều kiện tải và xác nhận bằng mẫu.

Gắn các tuyên bố về độ bền với đúng đối tượng thử nghiệm

Thử nghiệm ăn mòn của linh kiện từ tính có thể hữu ích, nhưng không thay thế cho việc thử nghiệm một cụm trang trí. nghiên cứu ăn mòn của K&J Magnetics^[4] liên quan đến nam châm và lớp phủ của chúng, không phải tuổi thọ đã được xác minh của sản phẩm lớp vòm in này.

Ranh giới tương tự cũng áp dụng cho kết quả độ bám dính. Một tài liệu thử nghiệm lớp phủ epoxy^[5] công nghiệp là bằng chứng về mẫu thử và phương pháp được quy định trong tài liệu đó. Nó không chứng nhận mối liên kết giữa mặt in và mặt lưng từ tính. Hãy để đơn vị thử nghiệm chọn phương pháp

phù hợp với các lớp và vật liệu nền thực tế.

Với sản phẩm này, khả năng chống nước, chống trầy xước, độ bền UV, khả năng không ngả vàng và tuổi thọ sử dụng vẫn chưa được xác minh. Khi các đặc tính này ảnh hưởng đến quyết định mua hàng, hãy yêu cầu thông tin vật liệu và đề xuất một phương án thử nghiệm phù hợp. Tránh thay thế bằng cam kết dùng ngoài trời cho một yêu cầu trang trí trong nhà.

Bao gồm tài liệu an toàn, hóa chất và hướng dẫn bảo quản

Xác định người dùng và thị trường bán hàng dự kiến trước khi hoàn thiện thiết kế. Hãy hỏi cách giữ các linh kiện từ tính và cách đánh giá hiện tượng bong tách. Ngoại quan trang trí, lớp phủ epoxy hoặc nhãn “không phải đồ chơi” không nên được coi là bằng chứng cấu tạo đã đáp ứng các yêu cầu an toàn áp dụng.

Hãy yêu cầu tài liệu gắn với vật liệu đã chọn và sản phẩm hoàn thiện khi có liên quan. Không có chứng nhận, mức độ phù hợp tiếp xúc thực phẩm hay chứng nhận môi trường nào được xác lập tại đây. Với hoạt động bán hàng tại EU, cần rà soát các nghĩa vụ REACH áp dụng; không nên coi chứng nhận chung của nhà cung cấp là đánh giá sản phẩm đầy đủ.

Thống nhất cách ghi chú bảo quản phù hợp với cấu tạo đã chọn. Cần nhắc lau nhẹ nhàng và tránh chất tẩy rửa mài mòn, ánh nắng kéo dài, nhiệt độ cao và va đập. Đây là các lưu ý bảo quản, không phải cam kết về tuổi thọ. Các tuyên bố về tái chế hoặc khả năng phân hủy sinh học cũng cần bằng chứng riêng cho sản phẩm và một phương thức xử lý thải bỏ được xác định.

Cách so sánh định dạng, báo giá và kế hoạch giao hàng? [↑](#)

So sánh cách trình bày trước khi so sánh giá

Định dạng	Hướng thiết kế	Câu hỏi mua hàng
In có lớp vòm epoxy	Hình ảnh in dưới bề mặt bóng nổi	Lớp vòm đã phê duyệt có giữ được hình ảnh dự kiến và độ dễ đọc không?
Đẻo phẳng	Trình bày in phẳng	Bề mặt đơn giản hơn có đáp ứng yêu cầu chiến dịch không?
Acrylic	Hình in được trình bày với một lớp trong suốt cứng	Cấu tạo đó có phù hợp hơn lớp vòm đổ phủ không?
PVC hoặc cao su đúc khuôn	Hình dạng nổi và đặc điểm thiết kế đúc khuôn	Hình in có thể điều chỉnh theo quy trình đúc khuôn để xuất không?
Kim loại hoặc men	Phong cách vật phẩm sưu tầm nền kim loại	Yêu cầu về khuôn và hoàn thiện có phù hợp với thiết kế không?

Đây là hướng dẫn chọn định dạng, không phải xếp hạng độ bền hoặc lực từ. Chỉ vật liệu trang trí không xác lập khả năng giữ. Hãy so sánh cấu tạo và mẫu thực tế được đề xuất thay vì cho rằng mặt kim loại giữ tốt hơn hoặc mặt trong suốt chống trầy xước.

Làm cho các báo giá có thể so sánh

Dùng cùng bản vẽ, phiên bản hình in, số lượng và yêu cầu bao bì cho từng báo giá. Yêu cầu liệt kê riêng giá đơn vị, chi phí thiết lập hoặc chi phí khuôn nếu có, làm mẫu, bao bì, thử nghiệm và cước vận chuyển. Giá bán buôn chung trong báo cáo thị trường không phải cam kết giá cho sản phẩm này.

Số lượng đặt hàng tối thiểu và thời gian sản xuất chưa được xác minh. Hãy hỏi mức tối thiểu cho mỗi

thiết kế, điều kiện gộp các thiết kế và thời điểm bắt đầu tính tiến độ sản xuất. Với ngày sự kiện cố định, hãy xác nhận hạn phê duyệt và thời gian dự phòng vận chuyển thay vì coi ngày gửi hàng là ngày đến.

Đừng cho rằng cấu tạo in có lớp vòm cần khuôn silicone dùng cho sản phẩm nhựa đúc tạo hình. Ngược lại, cũng đừng cho rằng mọi đường viền đều không có phí thiết lập. Nhà cung cấp nên giải thích những đặc điểm đề xuất nào tạo thêm công việc và nêu các khoản phí đó trong báo giá.

Lập kế hoạch bao bì, vận chuyển và đơn đặt lại cùng nhau

Hãy nêu rõ nam châm sẽ được phân phát riêng lẻ, đặt trên thẻ bán lẻ hay trình bày làm quà tặng. Yêu cầu nhà cung cấp đề xuất biện pháp bảo vệ cho mặt vòm và các cạnh. Các ví dụ bao bì như túi hoặc hộp riêng lẻ là yêu cầu để đánh giá, không phải hạng mục đã được xác nhận đi kèm.



Yêu cầu quy cách đóng gói thể hiện phân bổ thiết kế, bảo vệ sản phẩm và nhận diện lô hàng. Sức chứa thùng carton và độ vừa của từng đơn vị phụ thuộc vào kích thước sản phẩm thực tế, cấu hình đóng gói và xác nhận bằng mẫu. Ước tính cước vận chuyển nên dùng kích thước và khối lượng đóng gói đã xác nhận thay vì khối lượng nam châm phỏng đoán.

Thống nhất cách ghi nhận và xử lý hư hỏng, thiếu hụt và sai thiết kế trước khi đặt hàng. Với đơn mua lặp lại, hãy giữ phiên bản hình in, mẫu đã phê duyệt, hồ sơ cấu tạo và hướng dẫn đóng gói. Hồ sơ đó cung cấp cho cả hai bên tham chiếu cụ thể khi đánh giá tính nhất quán.

Các điểm chính để ra quyết định mua hàng tốt hơn [↑](#)

- **Chọn đúng nhận diện sản phẩm.** Mã tham chiếu này là nam châm tủ lạnh in có lớp vòm epoxy, không phải vật đúc tạo hình hoặc nam châm công nghiệp phủ epoxy.
- **Phê duyệt ngoại quan và chức năng riêng biệt.** Bản duyệt kỹ thuật số xác nhận bố cục; cần mẫu hoàn thiện để đánh giá lớp vòm, độ gắn kết và mục đích sử dụng.
- **Giữ điều khoản thương mại rõ ràng.** Số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian sản xuất, khối lượng đơn vị và giá riêng cho sản phẩm cần có báo giá; hiện chưa có giá trị nào được xác minh.

- **Các yêu cầu liên quan đối với nam châm nhỏ phụ thuộc vào phạm vi áp dụng.** — Dưới 50 kG² mm² đối với nam châm rời hoặc tách rời được, vừa với hình trụ chi tiết nhỏ quy định, trong các sản phẩm thuộc phạm vi của quy định ([Nguồn^{\[6\]}](#)). Việc áp dụng phụ thuộc vào mục đích sử dụng, tiếp thị và cấu tạo; đây không phải yêu cầu chung cho mọi nam châm tủ lạnh. Đồ chơi thuộc tiêu chuẩn đồ chơi riêng sẽ tuân theo khung quy định của tiêu chuẩn đó.
- **Yêu cầu bằng chứng phù hợp với sản phẩm hoàn thiện.** Thử nghiệm lớp phủ linh kiện, đánh giá của người bán khác và tuyên bố vật liệu chung không xác lập hiệu năng của sản phẩm này.

Biến thiết kế của bạn thành yêu cầu báo giá có quy cách rõ ràng [↑](#)

Một đơn hàng nam châm tùy chỉnh hiệu quả bắt đầu bằng yêu cầu hình ảnh rõ ràng và kết thúc bằng mẫu vật lý đã thống nhất. Hãy xác định hình in, kích thước thành phẩm, số lượng cho mỗi thiết kế, bề mặt dự kiến, bao bì và điểm đến. Nêu rõ mọi thử nghiệm chức năng hoặc môi trường cần thiết trước khi làm mẫu để báo giá phản ánh đúng sản phẩm bạn cần.

Hãy yêu cầu báo giá cho các nam châm có vòm epoxy in này, kèm tệp đồ họa, kích thước mục tiêu, số lượng, yêu cầu đóng gói, địa điểm giao hàng và ngày cần nhận hàng.

^[1]Hướng dẫn cấu tạo nam châm: Tổng quan của nhà sản xuất A&H phân biệt các định dạng nam châm trang trí. Được dùng làm bối cảnh danh mục, không phải quy cách hoặc chứng nhận cho sản phẩm này. [↪](#)

^[2]Các yếu tố hiệu năng từ tính: CreatePins bàn về khả năng tương thích bề mặt, khối lượng trang trí, mặt lưng và độ gắn kết. Hướng dẫn chung của họ không phải kết quả thử nghiệm sản phẩm hoàn thiện. [↪](#)

^[3]Bối cảnh sản xuất: A&H mô tả vật liệu nam châm và phương pháp sản xuất. Tuyến thực tế và thời gian cho sản phẩm này vẫn cần được xác nhận. [↪](#)

^[4]Thử nghiệm ăn mòn linh kiện: K&J Magnetics nghiên cứu sự ăn mòn của linh kiện từ tính và lớp phủ. Các quan sát đó không xác lập độ bền của lớp vòm trang trí. [↪](#)

^[5]Phạm vi thử nghiệm lớp phủ: Tài liệu của Alliance minh họa việc thử nghiệm hệ lớp phủ epoxy cụ thể, không phải phê duyệt cụm nam châm in này. [↪](#)

^[6]Phạm vi an toàn nam châm tại Hoa Kỳ: eCFR xác định sản phẩm nam châm thuộc phạm vi, các miễn trừ và yêu cầu thử nghiệm. Phân loại sản phẩm phải có trước mọi tuyên bố tuân thủ. [↪](#)

Product Option